TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CR** **TỈNH KH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2022/QĐST-DS	*CR, ngày 29 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 131/2021/TLST- DS ngày 25 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà NTHA, sinh năm: 1984

Địa chỉ: Thôn PB 1, xã CT, huyện CL, tỉnh KH.

* Bị đơn: CT TT CR

Địa chỉ: Lô TT13, lô D14d, Lô TT9b, K4, KDL CR, phương CR, thành phố CR, tỉnh KH.

Người đại diện theo pháp luật: Bà HTPT- Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Bà LTNL- Chuyên viên pháp chế (*Giấy ủy quyền số 94 ngày 28/12/2021 công ty cổ phần Trần Thái CR)*.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Chấm dứt Hợp đồng mua bán căn hộ số: WiA07-42/HĐMB/THE ARENA ngày 01 tháng 4 năm 2019 giữa bà NTHA và CT TT CR;

2.2. CT TT CRphải hoàn lại cho bà NTHA số tiền là 367.556.120 đồng trong thời hạn 18 tháng kể từ ngày 21 tháng 6 năm 2022 đến hạn cuối là ngày 21 tháng 12 năm 2023, không yêu cầu trả lãi.

Trường hợp CT TT CR bán được căn hộ trên sớm hơn thời hạn hạn thỏa thuận thì phải hoàn trả ngay cho nguyên đơn.

2.3. Về chi phí tố tụng: Nguyên đơn bà NTHA nộp toàn bộ chi phí tố tụngvề xem xét thẩm định tại chỗ là 4.420.000 đồng (*Bốn triệu bốn trăm hai mươi ngàn đồng*). Bà NTHA đã nộp đủ tiền chi phí tố tụng.

2.4. Về án phí: CT TT CRnộp 9.188.903 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.863.000 đồng theo biên lai thu tiền số: AA/2021/0006951 ngày 25 tháng 4 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố CR. Vậy, CT TT CRcòn phải nộp là 2.325.903 đồng (*Hai triệu ba trăm hai mươi lăm ngàn chín trăm lẻ ba đồng*).

Hoàn lại cho nguyên đơn bà NTHA số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 17.093.000 đồng (*Mười bảy triệu không trăm chín mươi ba ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền số: AA/2021/0006599 ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố CR.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quy định: Kể từ ngày bà NTHA có đơn yêu cầu thi hành án mà CT TT CRchưa thi hành khoản tiền phải trả thì hàng tháng còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh KH;
- VKSND TP. CR;
- Chi cục THADS Tp CR;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Xuân Oanh